

Số: 221/2020/QĐST- HNGĐ

Tân Phú, ngày 07 tháng 5 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ khoản 4 Điều 397, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;  
Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84, 110, 116 và Điều 117 của Luật hôn nhân gia đình 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 186/2020/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 03 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Ông Trần Văn Dũng, sinh năm 1961

Địa chỉ: 390A Phú Thọ Hòa, phường Phú Thọ Hòa, quận Tân Phú, Tp.HCM.

Bà Nguyễn Thủy Liên, sinh năm 1963

Địa chỉ: 446 Tỉnh lộ 10, khu phố 15, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân, Tp.HCM.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

[1] Ông Trần văn Dũng và bà Nguyễn Thủy Liên tự nguyện chung sống có tổ chức lễ cưới, có đăng ký kết hôn và được UBND phường 18, quận Tân Bình (cũ), Tp.HCM cấp giấy chứng nhận kết hôn số 94/2020, quyển số 01, trích sao ngày 11/03/2008. Sau khi kết hôn cuộc sống chung bình thường hạnh phúc, vợ chồng chung sống tới năm 2009 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, tính tình không hòa hợp nên hai bên thường xuyên tranh cãi. Do mâu thuẫn không thể giải quyết nên hai bên tự lý ly thân sống riêng từ năm 2009 đến nay. Nay nhận thấy mỗi người đã có cuộc sống riêng, không còn quan tâm chăm sóc nhau, tình cảm vợ chồng không còn nên hai bên yêu cầu thuận tình ly hôn.

[2] Về quan hệ con chung: Hai bên khai có 01 con chung là Trần Trung Nghĩa, sinh ngày 15/4/2004. Khi ly hôn hai bên thỏa thuận giao con chung cho ông Dũng trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho bà Liên do ông Dũng không yêu cầu.

[3] Về quan hệ tài sản chung và nợ chung: Hai bên khai không có.

[4] Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần văn Dũng và bà Nguyễn Thủy Liên thuận tình ly hôn.

Quan hệ hôn nhân của ông Dũng và bà Liên chấm dứt kể từ ngày quyết định ly hôn của Tòa án có hiệu lực pháp luật. Giấy chứng nhận kết hôn số 94/2020, quyển số 01, trích sao ngày 11/03/2008 do UBND phường 18, quận Tân Bình (cũ), Tp.HCM cấp cho ông bà không còn giá trị pháp lý.

2. Về quan hệ con chung: Giao con chung Trần Trung Nghĩa, sinh ngày 15/4/2004 cho ông Dũng trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho bà Liên do ông Dũng không yêu cầu.

+ Khi có lý do chính đáng mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng có thể thay đổi

+ Bà Liên được quyền thăm nom, chăm sóc con không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của người đang trực tiếp nuôi con.

+ Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha mẹ hoặc cá nhân, tổ chức (người thân thích, cơ quan quản lý nhà nước về gia đình, cơ quan quản lý nhà nước về trẻ em, Hội liên hiệp phụ nữ), Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về quan hệ tài sản chung và nợ chung: Hai bên khai không có.

3. Về lệ phí hôn nhân gia đình: là 300.000 đ (ba trăm ngàn đồng). Ông Dũng và bà Liên mỗi người chịu 150.000 đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) nhưng được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí do ông Dũng và bà Liên đã nộp theo biên lai số 0020659 ngày 05/3/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú. Ông Dũng và bà Liên đã nộp đủ lệ phí.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

### **Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND Q.Tân Phú;
- UBND P.18, quận Tân Bình (cũ);
- Lưu; Hồ sơ việc dân sự (M.Hàng)

### **THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Thanh Hương**